

Bản án số: 90/2022/HS-ST
Ngày 30-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Thế Hạp và ông Phương Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 86/2022/TLST-HS ngày 08/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn C, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 2x tháng 01 năm 198x tại thị trấn T, huyện Tr, tỉnh Cao Bằng

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm C, thị trấn T, huyện Tr, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 2/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn Ch (đã chết) và bà Trương Thị Ch; Vợ: Long Thị T; Con: Có 04 con, con lớn sinh năm 201x, con nhỏ sinh năm 202x. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 29/3/2022 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Nông Văn G, sinh năm 198x. Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện Tr, tỉnh Cao Bằng.

- Lương Sơn T, sinh năm 197x. Nơi cư trú: Xóm H, xã P, huyện Tr, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 29/3/2022, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Trà Lĩnh, thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại tổ dân phố 2, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh phát hiện Nông Văn C đang ngồi ở trước cửa hàng Đắc Hiếu có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần đằng sau bên phải C đang mặc có 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có 11 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng; Trong túi quần phía sau bên trái có 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); Trong túi quần bên trái phía trước có 01 điện thoại di động nhãn hiệu VERTU, đã qua sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, tạm giữ đồ vật, tài liệu có liên quan.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu giám định. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn C có khối lượng 0,47g (không phải bốn mươi bảy gam). Tại bản kết luận giám định số 61/GĐMT ngày 12/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn C khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2016, hình thức sử dụng là chích. Nguồn gốc ma túy thu giữ là do Đinh Văn Ch, sinh năm 1990, trú tại xóm B, thị trấn T, huyện Tr giao cho để bán. Bị cáo bán giúp ma túy cho Ch từ ngày 26/3/2022 và được hưởng lợi là sử dụng ma túy không mất tiền. Sáng ngày 29/3/2022, C đến nhà Ch nhận 12 gói ma túy rồi đem bán 01 gói ma túy cho T thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Từ ngày 26 tháng 3 năm 2022 cho đến ngày bị bắt, C đã bán ma túy cho: Lương Sơn T 02 lần, mỗi lần 01 gói với số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) vào các ngày 28 và ngày 29/3/2022; Nông Văn G 02 lần, mỗi lần 01 gói với số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) vào các ngày 27 và ngày 28/3/2022. Ngoài ra, C còn bán ma túy cho nhiều người không biết tên và địa chỉ. Địa điểm bán ma túy ngay tại thị trấn T, huyện Tr. Hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp đến gặp C mua ma túy.

Quá trình điều tra Công an huyện đã triệu tập Đinh Văn Ch lên lấy lời khai và tiến hành đối chất nhưng Ch không thừa nhận việc đưa ma túy cho C để bán.

Về tài sản tạm giữ xác định được: Số tiền 200.000đ do Nông Văn C bán ma túy trái phép cho Lương Sơn T vào sáng ngày 29/3/2022; Chiếc điện thoại tạm giữ là của C dùng để liên lạc hàng ngày không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 89/CT-VKSTK ngày 08/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai bản thân sử dụng ma túy từ năm 2016, đến cuối tháng 3 năm 2022 do không có tiền mua ma túy nên nhận lời bán giúp cho Ch để được sử dụng ma túy không mất tiền. Việc bán ma túy giúp chỉ có bị cáo và Ch biết, ngoài ra không có tài liệu chứng minh. Từ ngày 26/3/2022 đến khi bị bắt, bị cáo được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ Lương Sơn T và Nông Văn G mỗi người hai lần, mỗi lần 200.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù. Về vật chứng và tài sản tạm giữ, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại; Tịch thu số tiền 200.000đ và truy thu 600.000đ để sung công quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 09 giờ 20 phút ngày 29/3/2022, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Trà Lĩnh, thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại tổ dân phố 2, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh phát hiện Nông Văn C đang tàng trữ trong túi quần đằng sau bên phải 11 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,47 gam. Mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ tên những người sau: Lương Sơn T 02 lần, mỗi lần 01 gói với số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) vào các ngày 28 và ngày 29/3/2022; Nông Văn G 02 lần, mỗi lần 01 gói với số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) vào các ngày 27 và ngày 28/3/2022.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an

tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình người sử dụng và xã hội hiện nay, làm hủy hoại giống nòi và là nguyên nhân tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình khác nhưng vì lợi nhuận nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở thôn, xóm thuộc xã, thị trấn đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Bị cáo biết sử dụng và bán ma túy trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội, thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo, nên là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm đang có chiều hướng gia tăng hiện nay.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ và mẫu hoàn lại là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 200.000đ do bị cáo bán ma túy trái phép mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. 01 điện thoại là của bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về truy thu số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo bán ma túy 04 lần cho hai người thu về số tiền 800.000đ, bao gồm cả 200.000đ tạm giữ. Vì vậy cần truy thu số tiền 600.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nguồn gốc ma túy là do Đinh Văn Ch đưa cho bán giúp. Ngoài lời khai bị cáo không có tài liệu chứng cứ chứng minh. Tiến hành lấy lời khai và đối chất Ch không thừa nhận được đưa ma túy cho C bán. Do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện không có căn cứ xử lý Ch là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nông Văn C 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 29/3/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Nông Văn C xảy ngày 29/3/2022” và 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “ Hoàn trả mẫu vật sau giám định, vụ Nông Văn C ngày 29/3/2022”.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu VERTU, đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

4. Về truy thu số tiền thu lợi bất chính: Truy thu bị cáo số tiền 600.000đ để sung quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND TT T (bằng TB);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Tùng

